TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **31**/2020/HS-ST Ngày: 19 - 02 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vòng A Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 05/02/2020 đối với bị cáo:

Trần Anh D sinh năm 1991 tại B; Nơi cư trú: số 163, đường 30/4, khu phố A, phường Tr, thành phố H, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn D1 sinh năm 1962 và con bà Trần Thị D2 sinh năm 1969; Chưa có vợ con; Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

**** Bị hại:*** Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1991; Nơi cư trú: số 53, khu phố A, phường Tr, thành phố H, tỉnh Đ. (vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

- Phạm Thị L, sinh năm 1957. (vắng mặt)

- Phạm Hoài C, sinh năm 1996. (có mặt)

- Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2014, anh Nguyễn Thanh L và chị Phạm Hoài C có quan hệ tình cảm, đến tháng 8/2019 chị C chấm dứt quan hệ tình cảm với L và quen Trần Anh D. Do bực tức việc chị C quen biết với D nên vào khoảng 5 giờ 00 phút ngày 29/9/2019, anh L tìm đến nhà chị C tại ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đ để gặp chị C. Lúc này D đang ngủ trong nhà chị C nên khi L đến thì chị C, D và anh L nói chuyện với nhau ở sân nhà gia đình chị C. Sau đó, giữa anh L và D xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát đánh nhau bằng tay, trong lúc đánh nhau D nhìn thấy 01 con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ để trên bàn đá trong sân nhà chị C, D lấy con dao chém 01 cái vào khuỷu tay phải của anh L gây thương tích, sau đó D bỏ dao tại bàn đá và đi về thành phố Biên Hòa. Sau khi xảy ra sự việc, anh L yêu cầu khởi tố, xử lý traschn hiệm hình sự đối với Trần Anh D. Ngày 13/11/2019 D giao nộp 01 con dao dài khoảng 25cm, cán màu nâu bằng gỗ, lưỡi sắc có màu bạc đã qua sử dụng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 0986/TgT/2019 ngày 29/10/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đồng Nai xác định thương tích của anh Nguyễn Thanh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo khuỷu tay phải kích thước 3,2 x 0,2cm (Áp dụng chương 9, điều 1, mục 1). Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-TB ngày 06 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Trần Anh D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo D từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo theo quy định pháp luật; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao; Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và phù hợp với kết luận giám định pháp y có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 29/9/2019, tại nhà của chị Phạm Hoài C thuộc ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đ, giữa bị cáo Trần Anh D và anh Nguyễn Thanh L có lời nói qua lại dẫn đến mâu thuẫn và xô sát nhau nên bị cáo D đã sử dụng 01 con dao dài 25cm, cán bằng gỗ là hung khí nguy hiểm chém 01 cái vào khuỷu tay phải của anh Nguyễn Thanh L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% (hai phần trăm). Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Anh D đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh Nguyễn Thanh L được pháp luật bảo vệ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp; Đồng thời, khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thanh L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo **Trần Anh D** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.2 Xử phạt bị cáo **Trần Anh D 09 (chín) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao cho Ủy ban nhân dân phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo **Trần Anh D** trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo **Trần Anh D** trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2020).

3. Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- THA, Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Bích Liễu